

Số: 1562/TB-DHTN

Thái Nguyên, ngày 4 tháng 7 năm 2016

THÔNG BÁO

Kết luận của đoàn kiểm tra việc thực hiện Quy chế công khai
và các hoạt động giáo dục tại Trường Đại học Khoa học

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC
Còn: 367
Đến: Ngày: 06 tháng 7 năm 2016

Thực hiện Quyết định số 1078/QĐ-DHTN ngày 31 tháng 05 năm 2016 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên (DHTN) v/v thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện Quy chế công khai và thực hiện các hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục đại học thành viên và khoa trực thuộc DHTN, Đoàn công tác đã kiểm tra thực tế tại Trường Đại học Khoa học theo nội dung công văn số 868/DHTN ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Giám đốc DHTN. Kết thúc buổi làm việc, đoàn kiểm tra có kết luận cụ thể như sau:

I. Về việc thực hiện công tác công khai

Nhà trường đã triển khai kế hoạch và khắc phục phần lớn các tồn tại theo khuyến nghị của đoàn kiểm tra công tác công khai các hoạt động giáo dục năm 2014-2015 và cập nhật số liệu mới năm 2016 ở các bảng biểu ba công khai.

Bên cạnh những ưu điểm đã đạt được, còn một số điểm trong việc thực hiện công tác công khai và các hoạt động giáo dục nhà trường cần khắc phục theo khuyến nghị của đoàn kiểm tra như sau:

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

1.1. Công tác Đào tạo

Trong kế hoạch bổ sung giáo trình, cần ghi cụ thể về thời gian bổ sung và số lượng từng loại giáo trình;

Công khai kết quả điểm từng học kỳ đối với các lớp hệ liên thông và vừa làm vừa học;

1.2. Công tác Khoa học công nghệ và môi trường

Có cơ chế để cán bộ phụ trách các phòng có thể chủ động cập nhật thông tin công khai, văn bản, kết quả, biểu mẫu hướng dẫn các nhiệm vụ mà phòng phụ trách lên trang thông tin điện tử;

Cập nhật lên trang thông tin điện tử các mục: văn bản ban hành, hợp tác khoa học và biểu mẫu quản lý khoa học;

Thông tin kết quả nghiên cứu của các đề tài nghiên cứu (báo cáo tổng kết và báo cáo tóm tắt), công khai thời gian, địa điểm nghiên cứu đề tài khoa học công nghệ các cấp thực hiện tại trường để cán bộ khoa học, cán bộ giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên thạc sĩ và sinh viên quan tâm tham dự;

Công khai kinh phí và nguồn kinh phí trong danh mục để tài nghiên cứu khoa học công nghệ các cấp.

1.3. Công tác Học sinh sinh viên

Bổ sung hệ thống thông tin, dịch vụ về nội trú, ngoại trú phục vụ người học.

1.4. Công tác Hành chính – Văn phòng

Mục Giới thiệu nên chỉnh sửa lại Thư ngỏ của Hiệu trưởng và Tâm nhìn của nhà trường. Bỏ mục Lịch sử hình thành vì đã có trong mục Giới thiệu về TNUS;

Rà soát lại mục Cơ cấu tổ chức, bổ sung Trung tâm Công nghệ thông tin và Thư viện;

Rà soát lại nhiệm vụ của Phòng Tổ chức Hành chính và phòng Thanh tra Pháp chế, trùng nội dung phòng chống tham nhũng;

Bổ sung các thủ tục của phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế vào mục Thủ tục hành chính;

Mục Thông báo mới của Cán bộ giảng viên và Sinh viên có thông tin chung nên có thể gộp thành mục “Thông tin mới”.

1.5. Công tác Thanh tra

Xây dựng lại quy định về tổ chức và hoạt động của Phòng Thanh tra – Pháp chế theo Thông tư 51/2012/TT-BGDDT;

Sắp xếp phòng Tiếp công dân riêng, dán công khai Lịch và Nội quy tiếp công dân trước phòng Tiếp công dân;

Công khai nhiệm vụ, chức năng lên trang thông tin điện tử của Phòng Thanh tra – Pháp chế;

Bổ sung biên bản công khai kết luận thanh tra, kiểm tra tại đơn vị được thanh, kiểm tra.

1.6. Công tác Khảo thí và Đảm bảo chất lượng

Chủ động cập nhật số liệu ba công khai theo quy định của Bộ GD&ĐT;

Công khai các văn bản pháp quy, quy trình, các tài liệu văn bản hướng dẫn về công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục trên trang thông tin điện tử của Phòng KT&ĐBCLGD;

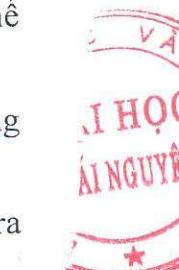
Công khai các hoạt động cải thiện chất lượng sau đánh giá chương trình đào tạo và đánh giá hiện trạng sinh viên tốt nghiệp.

1.7. Công tác Hợp tác quốc tế

Cập nhật các văn bản pháp quy hiện hành, chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức trên trang thông tin điện tử của đơn vị;

Rà soát lại bố cục, cấu trúc trang thông tin điện tử của Phòng đảm bảo rõ ràng, logic;

Cập nhật thông tin vào phần mềm quản lý đoàn ra, đoàn vào.



2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

2.1. Cơ sở vật chất

Rà soát số liệu để đưa vào biểu đảm bảo tính khoa học (diện tích đất đai);

Cập nhật đầy đủ số liệu về trang thiết bị, thông số kỹ thuật, đầu sách v.v.

Cải tiến giao diện nội dung ba công khai đảm bảo dễ nhìn, dễ truy cập;

Tạo các đường liên kết có liên quan để thuận tiện cho việc truy cập tìm hiểu thông tin.

2.2. Công tác Tổ chức cán bộ

Đính chính Biểu 23 số lượng giáo sư là 01, phó giáo sư là 05.

3. Công khai thu chi tài chính

Thực hiện niêm yết công khai tại cơ sở theo quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC;

Cập nhật kịp thời thông tin công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

II. Về các hoạt động khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Hoạt động khảo thí

Nhà trường đã có Quy định về công tác khảo thí của nhà trường sử dụng chung cho hệ chính quy và phi chính quy.

Chưa có quy trình, biểu mẫu hướng dẫn thực hiện các hoạt động cụ thể.

Ngân hàng đề thi của hệ chính quy (hiện đang quy định là 10 đề/ học phần, không phụ thuộc số tín chỉ/học phần) không đảm bảo theo đúng yêu cầu của ĐHTN; chưa xây dựng ngân hàng đề/câu hỏi thi cho hệ phi chính quy.

Khuyến nghị

Xây dựng quy trình, biểu mẫu hướng dẫn thực hiện công tác khảo thí bao gồm:

- Quy trình hướng dẫn chi tiết việc xây dựng ngân hàng đề/câu hỏi thi, ví dụ:

Mục đích, yêu cầu, bảng trọng số, nội dung, các mẫu biểu.

- Quy trình tổ chức thi, trong đó chi tiết các bước thực hiện việc tổ hợp đề, in sao đề, coi thi.

- Quy trình tổ chức chấm thi, trong đó chi tiết các bước thực hiện việc làm phách, chấm thi, nhập điểm, thông báo điểm, lưu điểm và phúc khảo.

Bổ sung đề thi, câu hỏi cho ngân hàng đề/câu hỏi thi của hệ chính quy đảm bảo đúng yêu cầu của ĐHTN và quy định của nhà trường.

Xây dựng ngân hàng đề/câu hỏi thi cho hệ đào tạo phi chính quy.

2. Hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục

2.1. Hoạt động đánh giá nhà trường

Đã hoàn thiện báo cáo tự đánh giá, cần triển khai các hoạt động cải thiện chất lượng theo kết luận của từng tiêu chuẩn tiêu chí, đăng ký đánh giá đồng cấp và đánh giá ngoài.

2.2. Hoạt động cải thiện chất lượng sau đánh giá đồng cấp, đánh giá chương trình đào tạo và đánh giá hiện trạng sinh viên tốt nghiệp

Chưa xây dựng kế hoạch cải thiện chất lượng sau đánh giá.

Khuyến nghị

Xây dựng kế hoạch cải thiện cho từng chương trình đào tạo (CTĐT), đổi mới các CTĐT đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn của ĐHTN, cần xây dựng kế hoạch cải thiện theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí. Phòng KT&ĐBCLGD tổng hợp lại thành kế hoạch chung của trường trình Hiệu trưởng phê duyệt và giao đến từng bộ phận triển khai, có cơ chế giám sát và đánh giá kết quả thực hiện hàng năm.

2.3. Hoạt động khảo sát

Tổ chức khảo sát sinh viên cuối khóa đánh giá môn học thu được 818 phiếu phản hồi; khảo sát 415 sinh viên sau 1 năm tốt nghiệp.

Khuyến nghị

Xây dựng Quy định về việc lấy ý kiến phản hồi của các đối tượng liên quan bao gồm sinh viên, cán bộ, giảng viên, nhà tuyển dụng và cựu sinh viên. Quy định cần nêu rõ thời gian tổ chức, đơn vị phụ trách, đối tượng được khảo sát, phân tích kết quả, xây dựng kế hoạch cải thiện chất lượng và giám sát quá trình cải thiện chất lượng;

Tăng số lượng phiếu phản hồi (ở đối tượng sinh viên tốt nghiệp).

Tổ chức khảo sát sinh viên đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên, khảo sát nhà tuyển dụng, v.v.

Xây dựng kế hoạch cải thiện chất lượng, giám sát việc thực hiện kế hoạch và báo cáo kết quả sau hoạt động cải thiện.

Trên đây là kết luận của Đoàn kiểm tra, đề nghị nhà trường căn cứ để xây dựng kế hoạch cải thiện, tiếp tục nâng cao chất lượng các hoạt động công khai và hoạt động giáo dục, đào tạo trong nhà trường.

Nơi nhận:

- Trường ĐH Khoa học,
- Lưu VT; KT&ĐBCLGD.



GS.TS. Đặng Kim Vui